lợi ích, hiệu quả, ưu - nhược điểm

Tái hiện lại quá trình manual test làm

SDLC: vòng đời phát triển phần mềm <https://aws.amazon.com/vi/what-is/sdlc/>

* Nhanh
* Chi phí thấp
* Độ tin cậy cao
* Khả năng lặp
* Tái sử dụng

Để trở thành Automation QA:

* Nắm vững kỹ thuật thiết kế test (Manual test)
* Kiến thức cơ bản về lập trình
* Trải nghiệm tool: <https://playwright.dev/> (mới),

<https://serenity-bdd.github.io/docs/tutorials/first_test> (update selenium)

Serenity BDD:

* 1 framework Java dùng để viết test automation
* Có thể chạy trên nhiều trình duyệt thông qua Selenium WebDriver
* Hỗ trợ BDD (Behavior Driven Development)
* Tạo báo cáo tự động, hỗ trợ tích hợp với Cucumber, Jnit, RestAssured
* Hỗ trợ test API, UI, logic business
* Tích hợp Cucumber để ánh xạ các bước trong file .feature với code Java tương ứng

Playwright:

* Kiểm thử UI trên nhiều trình duyệt (Chromium, Firefox, WebKit)
* Hỗ trợ kiểm thử cross-browser
* Viết testcase nhanh, đáng tin cậy

Tìm locator

Id: #

Class: .

Css path

Thẻ-class input.input\_error

Xpath: @, text()

Tương đối:

//input[contains(@class,'input\_error form\_input')]

//div[contains(text(),'Swag')]

Tuyệt đối:

//input[@class='submit-button btn\_action']

//div[text()='Swag Labs']

Xpath axes: gia phả

//div[text()='Sauce Labs Bolt T

Shirt']//ancestor::div[@class='inventory\_item\_description']//descendant::button

//div[text()='Sauce Labs Onesie']//ancestor::div[@class='inventory\_item\_description']//div[@class='inventory\_item\_desc']

//div[text()='Sauce Labs Backpack']//ancestor::div[@class='cart\_item']//descendant::button

//div[normalize-space(string()) = '$29.99']//ancestor::div[@class='cart\_item']//button

//div[text()='Sauce Labs Backpack']//ancestor::div[@class='cart\_item']//div[@class='inventory\_item\_desc']

//div[text()='Sauce Labs Backpack']//ancestor::div[@class='cart\_item']//div[@class='inventory\_item\_price']

Axes trong XPath dùng để xác định "mối quan hệ" giữa nút (node) hiện tại và các nút khác trong XML. Nói cách khác, Axes giúp bạn điều hướng từ một nút đến các nút liên quan như cha, con, anh em,...

child: Chọn tất cả các con trực tiếp của node hiện tại

descendant: Chọn tất cả các con cháu của node hiện tại

parent: Chọn cha của node hiện tại

ancestor: Chọn tất cả các tổ tiên (cha, ông...) của node hiện tại

following-sibling: Chọn tất cả các node anh em phía sau node hiện tại

following: Chọn tất cả các node xuất hiện sau node hiện tại (trong tài liệu)

preceding: Chọn tất cả các node xuất hiện trước node hiện tại (trong tài liệu)

preceding-sibling: Chọn tất cả các node anh em phía trước node hiện tại

self: Chọn chính node hiện tại

descendant-or-self: Node hiện tại và tất cả các con cháu

ancestor-or-self: Node hiện tại và tất cả các tổ tiên